

Số: 39/2025/QĐST-HNGĐ

Hạ Long, ngày 30 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 36/2025/ TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 9 năm 2025, giữa:

1. Nguyên đơn: chị Trần Thị P, sinh năm 1998; số căn cước công dân: 022198003508, cấp ngày 07/10/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C; địa chỉ: thôn V, xã P (nay là xã T), tỉnh Quảng Ninh;

2. Bị đơn: anh Nguyễn Tiến D, sinh năm 1994; số căn cước công dân: 022094000346, cấp ngày 24/10/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C; địa chỉ: tổ A, khu A, phường H (nay là phường V), tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ vào Điều 5, khoản 1 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025; Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 3 Nghị quyết 81/2025/UBTVQH15 ngày 27 tháng 06 năm 2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thành lập Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực; quy định phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực; điểm a khoản 2 Điều 3, khoản 1 Điều 59 Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm 2024 sửa đổi, bổ sung năm 2025; Nghị quyết số 1679/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ninh năm 2025;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Trần Thị P và anh Nguyễn Tiến D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: chị Trần Thị P và anh Nguyễn Tiến D cùng thỏa thuận thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: chị Trần Thị P và anh Nguyễn Tiến D không có con chung nên không yêu cầu giải quyết.

- *Về tài sản chung*: chị Trần Thị P và anh Nguyễn Tiến D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: chị Trần Thị P tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000973 ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Q; chị Trần Thị P được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSNDKV1 – Quảng Ninh;
- UBND xã Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Lâm